TÒA ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM** Bản án số:169/2024/HS-ST Ngày 20 - 12 - 2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- ***THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Nghiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Quang Ngọc; Nghề nghiệp : Giáo viên hưu trí ;

2. Bà Nguyễn Thị Bắc; Nghề nghiệp : Giáo viên.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị H Anh – Thư ký TAND tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:*** Ông Mạc Đức Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. A R, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2008 tại tỉnh Kon Tum; trú tại: Thôn Kon Rơ Bang 01, xã Vinh Quang, tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Không; học vấn: 7/12; dân tộc: Ba Na; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con bà Y Luê, sinh năm 1984;

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024, bị Công an tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm Hnh chính với số tiền 1.250.000 đồng về Hnh vi "*Trộm cắp tài sản*" (Đã nộp phạt và chưa được xóa tiền sự).

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

2. A Sa C, sinh ngày 23 tháng 4 năm 2008 tại tỉnh Kon Tum; trú tại: Thôn Kon Rơ Bang 02, xã Vinh Quang, tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; nghề

nghiệp: Không; học vấn: 9/12; dân tộc: Ba Na; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông A Chuên, sinh năm 1984 và bà Y Luâng, sinh năm 1976;

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo A R:

Chị Y Luê, sinh năm 1984 (Mẹ của bị cáo A R)

Trú tại: Thôn Kon Rơ Bang 01, xã Vinh Quang, tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo A Sa C:

Anh A Chuên, sinh năm 1984 và chị Y Luâng, sinh năm 1976 (Cha mẹ của bị cáo A Sa C).

Cùng trú tại: Thôn Kon Rơ Bang 02, xã Vinh Quang, tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (đều có mặt).

- Người bào chữa cho các bị cáo A R và A Sa C:

Ông Nguyễn Văn Đang – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nH nước tỉnh Kon Tum (Có mặt)

- Bị hại:

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993

Trú tại: Số 351 Sư Vạn Hạnh, phường Duy Tân, tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu A Phăt, sinh ngày 24 tháng 9 năm 2009

Người đại diện hợp pháp của cháu A Phăt:

Anh A Sơn, sinh năm 1977 và chị Y Ngọc Phương, sinh năm 1979 (Cha mẹ của cháu A Phăt)

Cùng trú tại: Thôn Kon Rơ Bang 01, xã Vinh Quang, tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 20/8/2024, A Sa C đi chơi ở đường liên thôn thuộc thôn Kon Rơ Bang 1, xã Vinh Quang, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum thì gặp A R và A Phăt. Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên A R, A Sa C và A

Phăt rủ nhau cùng đi trộm cắp tài sản. A R, A Sa C và A Phăt đi bộ đến đường Sư Vạn Hạnh, phường Duy Tân, tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum thì thấy nH của anh Nguyễn Văn H (tại số 351 Sư Vạn Hạnh, phường Duy Tân, tHnh phố Kon Tum, Kon Tum) khóa cửa bên ngoài, biết không có người ở nH nên A R, A Sa C và A Phăt đi vòng ra đường bê tông bên hông nH của anh H. A Sa C đứng ở đường bê tông cảnh giới, còn A Phăt và A R trèo vào lô đất trống rồi trèo qua Hng rào phía sau nH để vào nH của anh H. Khi vào được trong nH của anh H, tại phòng bếp A Phăt lấy trộm được 01 máy tính bảng Ipad Pro, màu xám, còn A R vào phòng ngủ lấy trộm được 01 Giấy chứng minh sĩ quan và 01 Thẻ Đảng viên đều mang tên anh Nguyễn Văn H. Sau khi trộm cắp xong, A R và A Phăt trèo qua tường phía sau nH để ra ngoài, rồi cùng A Sa C đi về nH. Cùng ngày, anh Nguyễn Văn H đã làm đơn trình báo sự việc tới cơ quan Công an.

Tại kết luận định giá tài sản số: 48/KL-HĐ, ngày 29/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum kết luận: Tổng giá trị tài sản của 01 máy tính bảng Ipad pro 11 inch, dung lượng 64GB, màu xám tính đến thời điểm bị chiếm đoạt là **12.457.600** đồng.

Tại bản cáo trạng số: 166/CT-VKSTPKT ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo A R và A Sa C cùng về "*Tội trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo A R và A Sa C như Cáo trạng truy tố và đánh giá tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội, đề nghị HĐXX: Tuyên bố các bị cáo A R và A Sa C phạm tội *"Trộm cắp tài sản*";

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90, 101 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo A R mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90, 101 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo A Sa C từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo A R và A Sa C, ông Nguyễn Văn Đang: Nhất trí với Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với Hnh vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức án đề nghị là phù hợp. Đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, các bị cáo là người dân tộc thiểu số và là người chưa tHnh niên phạm tội nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, tài sản gây thiệt hại trong vụ án không lớn. Gia đình của các bị cáo kinh tế khó khăn. Đối với A Sa C phạm tội

lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90, 91, 36 và Điều 100 Bộ luật hình, xử phạt bị cáo A R 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90, 91, Điều 36 và Điều 100 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo A Sa C 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản"

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để sớm tái hòa nhập với cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét xử thấy rằng các Hnh vi tiến Hnh tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cũng như các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tHnh phố Kon Tum, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum trong quá trình điều tra, truy tố đều đảm bảo thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, không có người tham gia tố tụng nào khiếu nại về Hnh vi, quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo A R và A Sa C đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trước đây tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào khoảng 13 giờ ngày 20/8/2024 tại số nH 351 Sư Vạn Hạnh, phường Duy Tân, tHnh phố Kon Tum, Kon Tum của anh Nguyễn Văn H, A R và A Sa C đã lợi dụng lúc anh Nguyễn Văn H đi làm, không có ai ở nH, nên đã lén lút vào nH lấy trộm 01 máy tính bảng Ipad pro 11 inch, dung lượng 64GB, màu xám của anh Nguyễn Văn H. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của bị hại là **12.457.600** đồng *(Mười hai triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm đồng).*

Vì vậy, HĐXX kết luận: Các bị cáo A R và A Sa C phạm tội "*Tội trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với cháu A Phăt, tại thời điểm thực hiện Hnh vi trộm cắp tài sản cháu A Phăt mới 14 tuổi 10 tháng 26 ngày, nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với Hnh vi trộm cắp tài sản mà cháu A Phăt đã thực hiện. Cơ quan Công an tHnh phố Kon Tum đã ban Hnh Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính đối với

A Phăt về Hnh vi "*Trộm cắp tài sản*" với hình thức phạt cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật và bản chất lười lao động; đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội, tạo tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản và tác động xấu đến đời sống của nhân dân tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với Hnh vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở tHnh người công dân tốt sau này, cũng như răn đe và phòng ngừa chung trước tình hình tội phạm xâm phạm sở hữu đang ngày càng gia tăng, phức tạp như hiện nay. Tuy nhiên, cũng cần xem xét vai trò tham gia của từng bị cáo trong vụ án để xử phạt các bị cáo một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết và phân công vai trò cụ thể. Trong vụ án này, bị cáo A R là khởi xướng, rủ rê bị cáo A Sa C và A Phăt cùng tham gia thực hiện Hnh vi phạm tội, đồng thời cũng là người thực Hnh tích cực nhất khi trực tiếp thực hiện Hnh vi trộm cắp tài sản, còn bị cáo A Sa C tham gia thực hiện Hnh vi phạm tội với vai trò là người giúp sức khi đứng cảnh giới cho bị cáo A Rê và A Phăt thực hiện Hnh vi trộm cắp tài sản. Do vậy, bị cáo A R phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo A Sa C.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã tHnh khẩn khai báo về Hnh vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho cả bị cáo A R và A Sa C.

Đối với A Sa C lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, khi phạm tội các bị cáo A R, A Sa C đều là người dưới 18 tuổi nên cần áp dụng thêm các điều luật của Bộ luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội cho các bị cáo A R, A Sa C.

[6] Về nhân thân:

Đối với A R có nhân thân xấu: Ngày 12 tháng 7 năm 2024, bị Công an tHnh phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm Hnh chính với số tiền 1.250.000 đồng về Hnh vi "*Trộm cắp tài sản*" (chưa được xóa tiền sự).

- Đối với bị cáo A Sa C có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của Hnh vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét cách ly bị cáo A R và A Sa C với đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở tHnh người có ích cho xã hội và biết tôn trọng pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tHnh phố Kon Tum xử lý và trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp anh Nguyễn Văn H là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo A R và A Sa C phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 90, 91, 101 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **A R** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bắt thi Hnh án.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 90, 91, 101 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **A Sa C** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bắt thi Hnh án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo A R và A Sa C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Vì các bị cáo A R và A Sa C là người chưa tHnh niên và không có tài sản, nên người đại diện hợp pháp của bị cáo A R là chị Y Luê phải nộp thay tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo A R và người đại diện hợp pháp của bị cáo A Sa C là anh A Chuên và chị Y Luâng phải liên đới nộp thay tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo A Sa C.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20 - 12 - 2024), các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo A R và A Sa C, người bào chữa cho các bị cáo A R và A Sa C, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- CCTHA DS TP Kon Tum;
- Công an TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà nẵng;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ N.vụ Công an tỉnh Kon Tum
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Nghiên